TÒA ÁN NHÂN DÂN.
HUYỆN C
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 10/8/2017
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành;
2. Ông Trần Văn Cường;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Út -Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 294/2017/TLST-HN ngày 30 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoản phiên tòa số: 31/2017/QĐST-HN ngày 28 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Lê Kim L, sinh năm: 1971 Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).

2. Bị đơn: Nguyễn Phú H, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/6/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Kim L trình bày: Chị và anh H tổ chức lễ cưới năm 1996, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 05/2/2002 tại Ủy ban nhân dân xã L. Thời gian đầu vợ chồng sống không hạnh phúc, mâu thuẩn phát sinh từ năm 1998 và ly thân năm 2010 đến nay. Nguyên nhân do tính tình không hợp, anh H sống không chung thủy, không có trách nhiệm với gia đình. Mâu thuẩn kéo dài tình cãm vợ chồng phai nhạt, hôn nhân không khả năng hàn gắn, chị L yêu cầu ly hôn với anh H.

- Về nuôi con: Chị L và anh H có 02 người con Nguyễn Thị T, sinh ngày 12/10/1998 đã trưởng thành, Nguyễn Thị D, sinh ngày 29/6/2000 hiện chị L đang nuôi con. Chị L yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Phú H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Kim L và anh Nguyễn Phú H là "*Tranh chấp ly hôn*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến giải quyết. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Quá trình chung sống chị L và anh H thường xảy ra mâu thuẩn do tính tình không phù hợp, anh H sống không chung thủy, thiếu trách nhiệm với gia đình. Từ đó tình cãm vợ chồng không còn hạnh phúc. Mâu thuẩn không khả năng hàn gắn, chị L yêu cầu ly hôn anh H. Anh H nhận được các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án giải quyết, chứng tỏ anh không thiết tha hàn gắn mối quan hệ hôn nhân này. Xét thấy mâu thuẩn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử cần chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh H theo điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về nuôi con: Chị L đang nuôi con, chị yêu cầu tiếp tục nuôi con phù hợp nguyện vọng của con cần chấp nhận. Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Lê Kim L và anh Nguyễn Phú H được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp ly hôn" của chị Lê Kim L đối với anh Nguyễn Phú H.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Kim L và anh Nguyễn Phú H.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con Nguyễn Thị D, sinh ngày 29/6/2000 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh H không cấp dưỡng nuôi con, được quyền đến thăm và chăm sóc con chung sau ly hôn. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu cấp dưỡng hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con; Người không trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con.

3. Về án phí: Chị Lê Kim L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số: 0000135 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Chị L đã nộp đủ.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- ***TAND Tỉnh Long An;***
- ***VKSND huyện C;***
- ***THADS huyện C;***
- ***UBND xã Long Hựu Đông;***
- ***Các đương sự;***
- ***Lưu hồ sơ.***

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Quân